

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 10/2020/HS-ST Ngày: 15-5-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tư
- Bà Trần Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 11/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 03/10/1983 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: A5/25 ấp 1A, xã VLB, huyện BC, thành phố HCM; nghề nghiệp: thợ điện lạnh; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H và bà Nguyễn Thị Q; có vợ tên Rosalyna J và 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 29/12/2016 Tòa án nhân dân quận 5 thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 2 thời hạn 23 tháng, chấp hành xong ngày 18/9/2018; nhân thân: Ngày 06/10/2005, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp chữa trị cai nghiện, miễn, giảm phí theo đơn tự nguyện tại Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 2 thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 13/3/2011; Ngày 30/7/2013, Ủy ban nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh áp

dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh lần 2 tại Trung tâm Giáo dục lao động – Bảo trợ xã hội Phú Văn thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 25/4/2015; bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 09/12/2019, tạm giam từ ngày 09/12/2019 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp BQ, xã BP, huyện CL, tỉnh TG.

2. Anh Lê Hoàng Th, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 106/58 ĐNT, phường ALA, quận BT, thành phố HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 40 phút ngày 30/11/2019, tại phòng số 20 của Khách sạn Bình Phú thuộc ấp BQ, xã BP, huyện CL, tỉnh TG, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy bắt quả tang Nguyễn Tấn Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,1905 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 05 bịch ny lon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 02 bộ bình tự chế; 03 điện thoại di động (01 cái hiệu itel màu xanh đen, 01 cái hiệu samsung màu trắng xanh, 01 cái hiệu Nokia màu xanh); 01 cái hột quẹt màu vàng; 01 ống hút bằng nhựa nhọn 01 đầu màu tím trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Bản kết luận giám định số 207/KLGD-PC09 ngày 03/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1: các mẫu tinh thể màu trắng trong 03 gói ny lon màu trắng được hàn kín và trong 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín có khe bóp hở một đầu, có viên đỏ một đầu để trong 1 bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu gói số 01 gửi giám định có tổng khối lượng 12,2727 gam. Trong đó: các mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói ny lon màu trắng được hàn kín là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,1905 gam; các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín và trong 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín có khe bóp hở 1 đầu, có viên đỏ 1 đầu không tìm thấy thành phần chất ma túy, có tổng khối lượng 12,0822 gam.

+ Gói 2: mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín có khe bóp hở một đầu, có viên đỏ một đầu để trong một bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu gói số 2 gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 44,0115 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKSHCL ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 29/11/2019, Lê Hoàng V, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp Bình Quới, xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, gọi điện thoại cho Đức hỏi mua ma túy, nhưng Đức không có để bán. Đến ngày 30/11/2019, Đức đến tiệm game bắn cá không rõ tên tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam không rõ họ tên mua 01 bạch ma túy với giá 150.000 đồng để sử dụng. Sau đó, Đức gặp người tên Quyên không rõ họ tên địa chỉ hỏi mua bạch ma túy công nghệ với giá 1.500.000 đồng, nói đem xuống huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bán cho người bạn, có tiền đem về trả, Quyên đồng ý và cho thêm Đức 01 bạch ma túy nữa. Đức liên hệ với Vũ bán bạch ma túy công nghệ với giá 3.500.000 đồng, Vũ đồng ý mua. Sau đó, Đức vào nhà vệ sinh sót từ bạch ma túy công nghệ vừa mua của Quyên ra thêm 1 bạch nữa để giành sử dụng, Đức cắt 04 bạch ma túy vào túi ny long màu đen rồi thuê taxi từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bán cho Vũ. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 30/11/2019, khi đến khách sạn Bình Phú, Vũ dẫn Đức vào phòng số 20, tại phòng Đức tiếp tục sót từ bạch ma túy công nghệ mua của Quyên ra thêm 01 bạch nữa, Đức và Vũ cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, khi Vũ đi ra khỏi phòng thì Công an vào bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường gồm: 04 bạch nylon để trên bàn gỗ ở trong phòng số 20 của Khách sạn được niêm phong (ký hiệu gói số 01) và 01 bạch nylon trên nền gạch trước cửa nhà vệ sinh trong phòng số 20 của Khách sạn được niêm phong (ký hiệu gói số 02).

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ tại hiện trường, phù hợp với lời khai của các nhân chứng. Ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng 0,1905 gam, nên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy được pháp luật quy định, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu itel màu xanh đen và 01 cái điện thoại di động hiệu sam sung màu trắng xanh của bị cáo, xét thấy bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 207/1 và 207/2 ngày 03/12/2019 (mẫu sau giám định); 02 bộ bình tự chế; 01 cái hột quet màu vàng; 01 ống hút bằng nhựa nhọn 1 đầu màu tím trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Xét thấy là công cụ phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Ngoài ra bị cáo khai, mục đích của bị cáo đến gặp anh Lê Hoàng V tại Khách sạn Bình Phú là để thỏa thuận giao dịch mua bán ma túy, nhưng kết quả giám định đã xác định số ma túy bị cáo mang theo dự định bán cho anh Vũ không tìm thấy thành phần chất ma túy, bị cáo cũng không biết đây là ma túy giả nên không có căn cứ xử lý bị cáo và anh Lê Hoàng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hay tội khác.

[10] Đối với người thanh niên và người tên Quyên đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định rõ họ tên địa chỉ cụ thể. Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ xử lý sau.

[11] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;
Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:
Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 207/1 và 207/2 ngày 03/12/2019 (mẫu sau giám định); 01 cái điện thoại di động hiệu itel màu xanh đen, 01 cái điện thoại di động hiệu sam sung màu trắng xanh, 02 bộ bình tự chế; 01 cái hột quet màu vàng; 01 ống hút bằng nhựa nhọn 01 đầu màu tím trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;
Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy
- CAND huyện Cai Lậy.
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	--

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2020;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư và bà Trần Thị Út

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 03/10/1983 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: A5/25 ấp 1A, xã VLB, huyện BC, thành phố HCM

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 207/1 và 207/2 ngày 03/12/2019 (mẫu sau giám định); 01 cái điện thoại di động hiệu itel màu xanh đen, 01 cái điện thoại di động hiệu sam sung màu trắng xanh, 02 bộ bình tự chế; 01 cái hột quet màu vàng; 01 ống hút bằng nhựa nhọn 01 đầu màu tím trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Tư

Trần Thị Út

Nguyễn Thành Ngoan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:

- (1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).
- (2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).
- (3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.
- (4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.
- (5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự

Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang	Nguyễn Thành Ngoan
---	--------------------